

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 189/2023/HS-PT  
Ngày: 06-3-2023**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Nam Hà.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Đăng Phong và ông Lưu Ngọc Cảnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên  
tòa:** Bà Vũ Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 06/3/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2023/TLPT-HS ngày 01/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử số 126/2023/QĐXXPT-HS ngày 21/02/2023 đối với bị cáo Chu Bảo P và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 246/2022/HS-ST ngày 21/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**1. CHU BẢO P**, sinh ngày 17/11/1995; *giới tính:* Nam; ĐKNKTT và trú tại: Tổ 15, thị trấn AK, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; *nghề nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ học vấn:* 12/12; *quốc tịch:* Việt Nam; *dân tộc:* Kinh; *tôn giáo:* Không; con ông Chu Bá Ph và bà Nguyễn Thị Ng; *tình trạng hôn nhân:* Chưa kết hôn; *tiền án, tiền sự:* Chưa; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 của Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

**2. PHẠM ĐỨC K**, sinh ngày 19/6/1995; *giới tính:* Nam; ĐKNKTT và trú tại: Tổ 17, thị trấn AK, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; *nghề nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ học vấn:* 12/12; *quốc tịch:* Việt Nam; *dân tộc:* Kinh; *tôn*

*giáo:* Không; con ông Phạm Văn B và bà Đỗ Thị Q; *tình trạng hôn nhân:* Có vợ là Nguyễn Thị Bích D và 01 con sinh năm 2019; *tiền án, tiền sự:* Chưa; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 của Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

**3. LÊ ANH V**, sinh ngày 20/02/1995; *giới tính:* Nam; *ĐKNKTT:* Thôn Yên Định, xã TĐ, huyện ĐF, tỉnh Thanh Hóa; *trú tại:* Tổ 15, thị trấn AK, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; *ngành nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ học vấn:* 12/12; *quốc tịch:* Việt Nam; *dân tộc:* Kinh; *tôn giáo:* Không; con ông Lê Văn K và bà Nguyễn Thị C; *tình trạng hôn nhân:* Chưa kết hôn; *tiền án, tiền sự:* Chưa; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 của Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Đình L, Lê Quang Đ, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Tuấn H và Tạ Văn G không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

*Bị hại không có kháng cáo:* Anh Hà Văn S, sinh năm 2000; *trú tại:* Tổ 17, thị trấn AK, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Năm 2017, anh Hà Văn S vay của Phạm Đức K 70.000.000 đồng để đầu tư kinh doanh. Cuối năm 2019, anh Hà Văn S đã trả cho Phạm Đức K 40.000.000 đồng, còn nợ 30.000.000 đồng. Năm 2020, anh Hà Văn S vay của Chu Bảo P 285.000.000 đồng, đã trả 135.000.000 đồng, còn nợ 150.000.000 đồng; vay của Nguyễn Tuấn H 35.000.000 đồng đến nay chưa trả; việc vay tiền đều không có giấy tờ. Do làm ăn thua lỗ, anh Hà Văn S mất khả năng trả nợ nên Chu Bảo P, Phạm Đức K và Nguyễn Tuấn H nhiều lần liên lạc, đến nhà đòi nợ nhưng anh Hà Văn S đều tránh mặt.

Khoảng 20 giờ ngày 30/4/2022, Tạ Văn G đến quán Game “Hà Thành Đạt” tại tổ 12, thị trấn AK, huyện Đông Anh thì thấy anh Hà Văn S đang ngồi chơi game. Do biết Phạm Đức K đang tìm anh Hà Văn S đòi nợ nên Tạ Văn G dùng điện thoại số 0965115592 gọi vào số 0971408098 thông báo cho Phạm Đức K biết. Phạm Đức K rủ Lê Anh V cùng đến gặp anh Hà Văn S để đòi nợ. Trên đường đi, Lê Anh V dùng điện thoại iPhoneX, có sim số 0971408098 của

Phạm Đức K gọi vào số 0397953333 của Chu Bảo P rủ đến cùng đòi nợ anh Hà Văn S. Lúc Anh B gọi điện thì Chu Bảo P đang ngồi chơi tại nhà anh Trần Mạnh T1 (*Sinh năm 1995; trú tại: Tổ 15, thị trấn AK, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội*) cùng với anh Đàm Mạnh H1 và anh Lê Anh T1 (*Đều sinh năm 1995; và cùng trú tại: Tổ 8, thị trấn AK, huyện Đông Anh*). Sau đó Bảo P một mình điều khiển xe mô tô đến quán game “Hà Thành Đạt”.

Sau khi thông báo cho Phạm Đức K, Tạ Văn G điều khiển xe đạp điện đi về thì gặp Nguyễn Tuấn H, Tuấn H nhờ Tạ Văn G chở đến gặp anh S. Đến nơi, Tuấn H thấy Chu Bảo P, Phạm Đức K và Lê Anh V đã có mặt ở cửa quán game “Hà Thành Đạt”. G điều khiển xe đi mua thuốc lá, Bảo P, Đức K, Anh V và Tuấn H đi vào trong quán game thấy anh S đang chơi điện tử, Tuấn H dùng tay phải túm cổ áo, kéo anh S đứng dậy rồi cùng Bảo P, Đức K và Anh V đưa anh S ra trước cửa hàng điện thoại “Tuấn Hải Mobile” ở ngõ 138 đường Lâm Tiên, cách quán game khoảng 02 mét. Tại đây, Bảo P dùng chân đạp vào chân anh S và nói: “Mày nhìn đây này bây giờ tao phải đi xe mô tô, tiền của tao mày làm những gì, bây giờ mày tính giải quyết như thế nào?”; anh S tỏ mặt khó chịu và nói có từ “đéo” nên Bảo P tiếp tục tát hai cái vào mặt anh S. Đức K chửi S và nói: “Bây giờ mày tính toán chuyện tiền nong của tao như thế nào, hai năm nay mày trốn đi đâu?”; Tuấn H cũng dùng tay tát vào mặt anh S. Lúc này, các anh Đàm Mạnh H1 và anh Lê Anh T1 đến, anh H1 vào can ngăn Bảo P, Tuấn H; đồng thời anh Phan Trung H2 (*Sinh năm 2001; trú tại: Tổ 13, thị trấn AK, huyện Đông Anh, là bạn của anh Hà Văn S*) đi từ trong quán game ra can ngăn thì bị Phạm Đức K dùng tay trái tát 01 phát vào mặt. Anh S xin nhóm Bảo P đưa đến nơi khác tiếp tục nói chuyện. Lúc này, Tạ Văn G điều khiển xe đạp điện quay lại thì thấy Đức K điều khiển xe mô tô chở anh S ngồi giữa, Anh V ngồi sau cùng; Bảo P chở anh Phan Trung H2; Tạ Văn G chở Tuấn H cùng đi đến hồ Quán Tĩnh thuộc thôn K, xã N, huyện Đông Anh; các anh Lê Anh T1 và Đàm Mạnh H1 cũng đi theo. Tại đây, Bảo P, Đức K, Tuấn H và Anh V tiếp tục yêu cầu anh S trả nợ nhưng anh S xin khất. Đức K dùng điện thoại gọi vào số 0988611289 rủ Nguyễn Đình L cùng đến để đòi nợ anh S. Đình L rủ thêm Lê Quang Đ và Nguyễn Tiến T đi cùng. Khi đến nơi, Đình L nói với anh S: “Mày để tao tìm mày hơi lâu rồi đấy, mày có trả tiền không hay thế nào?”. Anh S trả lời: “Bây giờ em chưa có, các anh cho em thêm thời gian”. Tiến T thấy anh S nói vậy dùng tay

phải tát 01 phát vào mặt anh S; Quang Đ nhặt 01 viên gạch đe dọa anh S: “*Mày có trả tiền không, hay để tao cho viên gạch vào chân mày*”, sau đó ném viên gạch xuống đất. Anh S xin cả nhóm cho về gặp bố mẹ để giải quyết. Tất cả đồng ý và đưa anh S về nhà tại tổ 17, thị trấn AK, huyện Đông Anh gặp bố anh là ông Hà Văn Ch yêu cầu trả nợ cho anh S. Ông Ch đứng trong sân khóa cổng, không đồng ý trả nợ cho anh S và bảo đưa đến gặp mẹ anh S để giải quyết. Quang Đ dùng tay phải tát 01 phát vào mặt anh S đe dọa. Sau đó, cả nhóm tiếp tục đưa anh S đến Công ty cổ phần Đông Thành tại tổ 47, thị trấn AK, huyện Đông Anh gặp mẹ anh S là bà Nguyễn Thị L. Khi đến nơi, cả nhóm đứng chờ ở ngoài cổng Công ty, anh S nhờ bảo vệ gọi bà L ra; khi thấy bà L điều khiển xe mô tô đến gần, anh S ngồi lên xe rồi bảo bà L chở vào trong Công ty Đông Thành. Nhóm Chu Bảo P chờ không thấy anh S đi ra nên cả nhóm đi về.

Quá trình điều tra đã thu giữ các vật chứng: 01 điện thoại di động iPhone 6S có sim số 0988611289 của Nguyễn Đình L; 01 điện thoại di động iPhone X có sim số 0971408098 của Phạm Đức K; 01 điện thoại di động iPhone 11 có sim số 0397953333 của Chu Đức K; 01 điện thoại di động Nokia 105 có sim số 0965115592 của Tạ Văn G; thu giữ của anh Hà Văn S 01 thẻ nhớ chứa nội dung, hình ảnh các đối tượng đứng tại cổng nhà anh Hà Văn S để gặp ông Hà Văn Ch; thu giữ của anh Nguyễn Tuấn Hải 01 thẻ nhớ chứa nội dung, hình ảnh các đối tượng dùng chân tay đánh anh Hà Văn S ngày 30/4/2022 tại cửa hàng điện thoại Tuấn Hải Mobile; thu giữ của anh Nguyễn Chung Thành 01 USB chứa nội dung, hình ảnh các đối tượng kéo anh S từ trong quán game “*Hà Thành Đạt*” ra phía ngoài.

Quá trình điều tra gia đình các bị cáo Chu Bảo P, Phạm Đức K, Lê Quang Đ, Lê Anh V, Nguyễn Tiến T và Nguyễn Tuấn H đã bồi thường 30.000.000 đồng cho anh Hà Văn S, anh không có yêu cầu gì khác và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Cáo trạng số 227/CT-VKS ngày 14/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Chu Bảo P về tội “*Cướp tài sản*” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Phạm Đức K, Nguyễn Tuấn H, Lê Anh V, Nguyễn Đình L, Lê Quang Đ, Nguyễn Tiến T về tội “*Cướp tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật

Hình sự; truy tố bị cáo Tạ Văn G về tội “*Không tố giác tội phạm*” theo khoản 1 Điều 390 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 246/2022/HS-ST ngày 21/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đã áp dụng điểm d, (*Thêm điểm đ đối với Chu Bảo P*) khoản 2 Điều 168; (*Khoản 1 Điều 390 đối với Tạ Văn G*); Điều 38; (*Điểm b khoản 1 Điều 51 đối với Chu Bảo P, Phạm Đức K, Lê Anh V, Lê Quang Đ, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Tuấn H*); (*Điểm i khoản 1 Điều 51 đối với Tạ Văn G*); điểm s khoản 1; (*Khoản 2 Điều 51 đối với Chu Bảo P, Phạm Đức K, Lê Anh V, Lê Quang Đ, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Tuấn H, Tạ Văn G*); (*Điều 54 đối với Phạm Đức K, Lê Anh V, Lê Quang Đ, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Tuấn H*); (*Điều 65 đối với Nguyễn Tuấn H, Tạ Văn G*), xử phạt: Chu Bảo P 07 năm 03 tháng tù; Nguyễn Đình L 07 năm tù; Phạm Đức K và Lê Anh V mỗi bị cáo 05 năm 03 tháng tù; Lê Quang Đ 04 năm 03 tháng tù; Nguyễn Tiến T 04 năm tù; Nguyễn Tuấn H 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo đều về tội “*Cướp tài sản*”; xử phạt Tạ Văn G 09 tháng tù về tội “*Không tố giác tội phạm*” nhưng cho hưởng án treo.

Ngày 23/12/2022, bị cáo Chu Bảo P có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị được giảm hình phạt.

Ngày 26/12/2022, bị cáo Lê Anh V có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị được giảm hình phạt, được hưởng án treo.

Ngày 29/12/2022, bị cáo Phạm Đức K có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị được giảm hình phạt và được hưởng án treo.

*Tại phiên tòa:* Các bị cáo kháng cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận hành vi vi phạm như đã nêu trên. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; 332; 333; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự để chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức và nội dung, sửa bản án sơ thẩm, cụ thể: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt Chu Bảo P từ 06 năm đến 06 đến 06 tháng tù; Phạm Đức K và Lê Anh V mỗi bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù đều về tội “*Cướp tài sản*”; giữ nguyên các quyết định khác của bản án sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án này, các Cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định các bị cáo Chu Bảo P, Phạm Đức K và Lê Anh V có đơn kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] *Về nội dung*: Trong khoảng thời gian từ 20 giờ đến 24 giờ ngày 30/4/2022, tại thị trấn AK và xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, các bị cáo Chu Bảo P, Phạm Đức K, Lê Anh V, Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Đình L, Lê Quang Đ, Nguyễn Tiến T đã có hành vi lôi kéo, dùng chân tay đánh; bị cáo Lê Quang Đ dùng gạch đe dọa, ép buộc anh Hà Văn S trả số tiền nợ 150.000.000 đồng cho Chu Bảo P, 35.000.000 đồng cho Nguyễn Tuấn H, và 30.000.000 đồng cho Phạm Đức K.

Hành vi trên của Chu Bảo P bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về đồng phạm tội “*Cướp tài sản*” với các tình tiết tăng nặng định khung “*Sử dụng phương tiện nguy hiểm và Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*” theo quy định tại các điểm d, đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự; hành vi của các bị cáo Phạm Đức K và Lê Anh V bị kết án về đồng phạm tội “*Cướp tài sản*” với tình tiết tăng nặng định khung “*Sử dụng phương tiện nguy hiểm*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy*: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội nên việc khởi tố, truy tố và áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là cần thiết. Xét thấy tại Cơ quan điều tra và tại các phiên tòa, các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đã tích cực tác động để gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; xét nguyên nhân sâu xa thì bị hại cũng là người có lỗi và bị hại đã có đơn đề nghị miễn giảm trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; về nhân thân các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự; nhất thời phạm tội lần đầu; đây là các tình tiết giảm nhẹ theo

các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi; thái độ; nhân thân; và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nêu trên của các bị cáo thì Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt Chu Bảo P 07 năm 03 tháng tù, xử phạt Phạm Đức K và Lê Anh V mỗi bị cáo 05 năm 03 tháng tù là có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa là thỏa đáng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[4] *Về án phí phúc thẩm:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Chu Bảo P, Phạm Đức K và Lê Anh V, sửa bản án sơ thẩm, cụ thể:

1.1) Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 168; Điều 17; Điều 38; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Chu Bảo P: **05 (Năm)** năm **06 (Sáu)** tháng tù về tội “*Cướp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2022.

1.2) Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; Điều 17; Điều 38; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Đức K: **04 (Bốn)** năm **03 (Ba)** tháng tù về tội “*Cướp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2022.

1.3) Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; Điều 17; Điều 38; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Anh V: **04 (Bốn)** năm **03 (Ba)** tháng tù về tội “*Cướp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2022.

1.4) Các bị cáo Chu Bảo P, Phạm Đức K và Lê Anh V không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Đình L, Lê Quang Đ, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Tuấn H và Tạ Văn G; về xử lý vật chứng và án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhân:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Trung tâm Lý lịch tư pháp QG - Bộ Tư pháp;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- TAND huyện Đông Anh, Hà Nội;
- VKSND huyện Đông Anh, Hà Nội;
- THADS huyện Đông Anh, Hà Nội;
- Công an huyện Đông Anh, Hà Nội;
- UBND xã TĐ, huyện ĐF, tỉnh Thanh Hóa;
- Công an xã TĐ, huyện ĐF, tỉnh Thanh Hóa;
- UBND thị trấn AK, huyện Đông Anh, Hà Nội;
- Công an thị trấn AK, huyện Đông Anh, Hà Nội;
- Bị cáo (Các bị cáo);
- Bị hại;
- Người có liên quan đến kháng cáo;
- Lưu HS, VT.

*Trần Nam Hà*